TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HNGĐ - ST
Ngày 16 – 5- 2023
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thành.

Ông Đỗ Thanh Tâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Bích D, sinh năm 1992; cư trú tại: Khóm Tam H, thị trấn Rạch G, huyện Ng, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Võ Minh Đ, sinh năm 1991; cư trú tại: Khóm Tam H, thị trấn Rạch G, huyện Ng, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 15 tháng 9 năm 2022 và tại phiên toà chị Nguyễn Bích D trình bày: Chị và anh Võ Minh Đ tự nguyện chung sống với nhau năm 2010, Đ ngày 11/01/2013 đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Th, huyện U Minh Th, tỉnh K. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, Đ đầu năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cải, tính tình không còn phù hợp, chị D và anh Đ đã ly thân từ tháng 09 năm 2022 cho Đ nay, gia đình hai bên có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Võ Minh Đ.

Về con chung: Chị Nguyễn Bích D và anh Võ Minh Đ có 02 người con chung tên Võ Trường Th, sinh ngày 09/11/2011 và Võ Thế A, sinh ngày 19/5/2014 hiện nay các con đang ở với anh Đ, sau khi ly hôn chị D yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu

cầu cấp Dỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà anh Võ Minh Đ trình bày: Anh thống nhất với thời gian kết hôn, mâu thuẩn và thời gian ly thân như chị D trình bày, anh đồng ý theo yêu cầu xin ly hôn của chị D. Đối với 02 con chung anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con vì kể từ khi ly thân vào đầu năm 2022 Đ nay các con ở với anh, anh có nguyện vọng để các con tiếp tục ở với anh để anh chăm sóc, giáo dục, anh không yêu cầu chị D cấp Dỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với ý kiến của hai người con Võ Trường Th, sinh ngày 09/11/2011 và Võ Thế A 19/5/2014, tại phiên tòa đều có nguyện vọng được sống cùng cha là anh Võ Minh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Bích D khởi kiện xin ly hôn với anh Võ Minh Đ, địa chỉ: Khóm Tam Hiệp, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Bích D và anh Võ Minh Đ chung sống tự nguyện với nhau vào năm 2010, Đ ngày 11/01/2013 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Thuận, huyện U Minh Th, tỉnh K theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị D và anh Đ là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên nhân mâu thuẩn giữa chị D và anh Đ là trầm trọng, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã ly thân với nhau từ đầu năm 2022 cho Đ nay. Do đó, mục đích hôn nhân giữa chị D và anh Đ không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, tại phiên tòa anh Đ cũng đồng ý ly hôn với chị D.. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D, chị D được ly hôn với anh Đ.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Bích D và anh Võ Minh Đ chung sống có 02 người con chung tên Võ Trường Th, sinh ngày 09/11/2011 và Võ Thế A, sinh ngày 19/5/2014 hiện nay đang ở với anh Đ, sau khi ly hôn chị D yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp Dỡng nuôi con. Tại phiên tòa ông Đ yêu cầu được nuôi hai người con, không yêu cầu chị D cấp Dỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Võ Trường Thành và Võ Thế Anh đã trên 07 tuổi và tại phiên tòa hai cháu có nguyện vọng được sống với cha, hơn nữa từ khi chị D và anh Đ ly thân các con đều sống cùng anh Đ đã ổn định về đời sống sinh hoạt, tâm sinh lý và có nguyện vọng muốn ở cùng

anh Đ nên cần tiếp tục giao con cho anh Đ nuôi là phù hợp, chị D không phải cấp Dỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Bích D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng Đ việc nuôi con của anh Võ Minh Đ.

[2.3] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Bích D là nguyên đơn trong vụ án nên chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, được khấu trừ phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị D đã nộp.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Bích D đối với anh Võ Minh Đ. Chị Nguyễn Bích D được ly hôn với anh Võ Minh Đ.

Về con chung: Giao cháu Võ Trường Th, sinh ngày 09/11/2011 và Võ Thế A, sinh ngày 19/5/2014 cho anh Võ Minh Đ tiếp tục nuôi Dỡng, chị D không phải cấp Dỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Bích D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng Đ việc nuôi con của anh Võ Minh Đ.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Nguyễn Bích D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba

trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0021536 ngày 02/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng được chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ng;
- Chi cục THA dân sự huyện Ng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Minh Th. huyện U Minh Th, tỉnh K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn A Đam